

Số: /PA-UBND

Mậu Lâm, ngày tháng 12 năm 2022

**PHƯƠNG ÁN
Bảo vệ thực vật trên cây trồng vụ Xuân năm 2023**

Thực hiện Phương án số 8/PA-TTĐVNN ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp Như Thanh về Bảo vệ thực vật trên cây trồng vụ Xuân năm 2023.

Đề chủ động trong công tác chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng vụ Xuân 2023. UBND xã Mậu Lâm xây dựng phương án bảo vệ thực vật trên cây trồng vụ Xuân 2023 trên địa bàn xã Mậu Lâm với một số nội dung như sau:

I. Kế hoạch sản xuất một số cây trồng chính.

Tổng diện tích gieo trồng vụ Xuân 2023 là: 636,25 ha, sản lượng lương thực có hạt là 2.925,25 tấn. Trong đó:

Cây lúa: diện tích gieo trồng là 447,25 ha, năng suất ước đạt 58 tạ/ha, sản lượng ước đạt 2.894,05 tấn. Diện tích lúa lai, lúa chất lượng cao phần đầu chiếm 70% DT trở lên.

Cây ngô: diện tích gieo trồng là 8 ha, năng suất ước đạt 39 tạ/ha, sản lượng ước đạt 31,2 tấn.

Ngô xanh và cỏ làm thức ăn xanh: 20 ha, năng suất ước đạt 40 tấn/ha, sản lượng ước đạt 800 tấn.

Cây lạc: DT là 6 ha, năng suất ước đạt 18 tạ/ha.

Khoai lang: DT là 6 ha, năng suất ước đạt 70 tạ/ha.

Rau đậu các loại: DT dự kiến gieo trồng là 73 ha.

II. Dự báo tình hình dịch hại chính vụ Xuân 2023

Căn cứ vào điều kiện khí hậu thời tiết, cơ cấu giống cây trồng của xã và quy luật phát sinh, phát triển của dịch hại, UBND xã Mậu Lâm dự báo tình hình sinh vật gây hại chính có thể phát sinh, gây hại trên cây lúa và các cây trồng chính vụ Đông xuân 2020-2021 như sau:

1. Trên cây lúa

1.1. Bệnh hại lúa

Bệnh sinh lý: Bệnh xuất hiện nhiều trong điều kiện thời tiết bất thuận: rét đậm, rét hại kéo dài ... chân ruộng sâu trũng, yếm khí, đất chua thiếu lân, cây sâu tay, sử dụng thuốc cỏ không hợp lý, lạm dụng thuốc cỏ...

Bệnh đạo ôn lá và cổ bông: Bệnh sẽ xuất hiện từ trung tuần tháng 2 trở đi, trời âm u, mưa phùn kéo dài nhiều ngày, trên các giống nhiễm như: Nếp, TBR225, Thái Xuyên 111, J 02, Thiên ưu 8, Bắc Thịnh ...; diện tích lúa cấy dày, bón phân không cân đối, bón quá thừa đạm... Bệnh sẽ tiếp tục phát triển mạnh

trong tháng 3 và đầu tháng 4. Cuối tháng 4 đầu tháng 5 bệnh phát triển trên cỏ bông, cỏ gié làm giảm năng suất lúa. Cần thường xuyên kiểm tra thăm đồng, phát hiện bệnh sớm, khoanh vùng xử lý, tránh lây lan ra diện rộng.

Bệnh khô vằn: Xuất hiện và gây hại trên tất cả các giống, hại mạnh từ cuối đẻ nhánh đến giai đoạn chắc xanh, bệnh phát triển mạnh ở các ruộng cấy dày, bón phân không cân đối, nguồn hạch nấm trong ruộng lớn...

Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn: Bệnh sẽ xuất hiện vào cuối tháng 3, đầu tháng 4 trở đi, bệnh sẽ phát sinh gây hại mạnh sau những đợt mưa to gió lớn, giông bão trên các giống lúa lai và lúa thuần miễn cảm với bệnh và trên các diện tích lúa thuộc chân sâu trũng chua thiếu lân.

Bệnh đen lép hạt, bệnh hoa cúc lúa: giai đoạn trổ bông nếu gặp thời tiết bất thuận, trời âm u, mưa nhiều bệnh sẽ phát sinh gây hại với tỷ lệ cao.

Bệnh lùn sọc đen: Tác nhân gây bệnh là virus lùn sọc đen phương nam, môi giới truyền bệnh là rầy lưng trắng; đây là loại bệnh rất nguy hiểm, không có thuốc đặc trị; cần chú ý theo dõi chặt để có biện pháp quản lý hữu hiệu.

Nhện gié: gây hại nhiều giai đoạn lúa làm đồng – trổ bông, nhất là khi thời tiết thường xuyên nắng nóng, khô hạn.

1.2. Sâu hại lúa

- *Bọ trĩ, ruồi đục nõn:* Sẽ gây hại từ giai đoạn lúa bén rễ hồi xanh cho đến kết thúc đẻ nhánh, tập trung chủ yếu trên diện tích lúa cấy muộn, chăm sóc muộn.

- *Sâu cuốn lá nhỏ:*

Lúa 1: sẽ xuất hiện vào cuối tháng 2 đầu tháng 3 gây hại lúa giai đoạn đẻ nhánh.

Lúa 2: là lúa gây hại chính, sẽ xuất hiện vào cuối tháng 3 đầu tháng 4 gây hại trên lúa giai đoạn đứng cái làm đồng, đây là lúa sâu dự kiến có mật độ cao và gây hại trên diện rộng cần chủ động để có biện pháp phòng trừ kịp thời.

Lúa 3: sẽ phát sinh trên diện tích lúa cấy muộn hoặc những ruộng cấy lại do rét đậm rét hại đầu vụ.

- *Sâu đục thân 2 chấm:*

Lúa 1: sẽ xuất hiện từ giữa đến cuối tháng 3, gây đánh héo cho lúa giai đoạn đẻ nhánh đến đứng cái.

Lúa 2: sẽ phát sinh cuối tháng 4 đầu tháng 5 hại lúa giai đoạn trổ bông, phơi màu - đây là lúa sâu đục thân gây hại chính trong vụ đông xuân.

- *Rầy các loại:*

Lúa 1: phát sinh cuối tháng 2

Lúa 2: phát sinh cuối tháng 3 hại lúa giai đoạn cuối đẻ nhánh- đầu đứng cái.

Lúa 3: phát sinh từ trung tuần tháng 4 trở đi, đây là lúa gây hại chính, gây hại diện rộng, có khả năng gây cháy rầy nếu không làm làm tốt công tác kiểm tra và phòng trừ kịp thời.

- *Chuột hại*: Chuột là đối tượng dịch hại quan trọng, gây hại cây trồng từ khi gieo trồng đến khi thu hoạch. Chuột ăn nhiều lần trong ngày - đêm, tiêu hóa liên tục.

- *Ốc bươu vàng*: Gây hại nhiều ở giai đoạn lúa mới cấy đến đẻ nhánh.

2. Trên các cây trồng khác

2.1. Cây Ngô:

Sâu keo mùa thu gây hại ngô từ giai đoạn vươn cao đến trổ cờ, đong bắp- là đối tượng gây hại chính, cần quản lý ngay từ đầu vụ; sâu xám sẽ phát sinh và gây hại giai đoạn cây con, sâu đục thân sẽ phát sinh gây hại mạnh từ giai đoạn 6-9 lá đến giai đoạn ngô đong bắp; các loại bệnh như: bệnh gỉ sắt, bệnh đốm lá, bệnh khô vằn xuất hiện và gây hại rải rác. Rệp cờ xuất hiện chủ yếu từ giai đoạn xoáy nõn đến trổ cờ, phun râu; Đặc biệt cũng cần chú ý tới bệnh lùn sọc đen trên cây ngô.

2.2. Cây sắn

Bọ phấn trắng: bọ phấn trắng chích hút lá non, lá bánh tẻ làm lá quăn queo, nhả nhúm, giảm diện tích quang hợp, ảnh hưởng đến quá trình tích lũy dinh dưỡng về nuôi củ, ngoài ra bọ phấn trắng còn là môi giới truyền bệnh khảm lá sắn. Quản lý tốt bọ phấn trắng, giúp cây sắn sinh trưởng phát triển tốt, đồng thời hạn chế khảm lá sắn.

Bệnh khảm lá sắn: thời gian qua bệnh đã xuất hiện trên một số vùng trồng sắn, vì vậy nguy cơ bệnh lây lan sang vụ sắn 2023 là rất cao. Các địa phương cần làm tốt công tác tiêu hủy cây bị bệnh, chuẩn bị gieo trồng vụ mới bằng hom giống sạch bệnh hoặc thực hiện luân canh cây trồng. Các địa phương cần theo dõi sát tình hình dịch bệnh trên đồng ruộng, thông tin thường xuyên xuyên cho cơ quan chức năng của huyện nắm bắt để chỉ đạo quản lý kịp thời, hiệu quả.

2.3. Cây lạc:

Bệnh lở cổ rễ, bệnh héo xanh, bệnh héo gốc mốc trắng, bệnh đốm lá, bệnh gỉ sắt, bệnh héo vàng và bệnh thối tia, thối củ sẽ phát sinh gây hại trong suốt quá trình sinh trưởng của cây lạc với mức độ hại từ nhẹ đến trung bình. Các loại sâu hại như: sâu xanh, sâu khoang, sâu cuốn lá lạc là các đối tượng cần chú ý quan tâm vì các đối tượng này có thể phát sinh sớm với mật độ cao và gây hại trên diện rộng.

2.4. Trên cây rau màu

- *Sâu tơ, sâu xanh bướm trắng*: Cả hai loại sâu này đều gây hại trong suốt quá trình trồng các loại rau như bắp cải, cải xanh, cải bẹ.... Sâu tơ gây hại nặng vào tháng 2, 3 là loại sâu có tính kháng thuốc cao do vậy cần ưu tiên áp dụng

các biện pháp thủ công. Khi mật độ sâu tới ngưỡng phòng trừ mới sử dụng thuốc hoá học; nên thay đổi các loại thuốc tránh tình trạng quen thuốc.

- *Bọ nhảy sọc cong*: Gây hại phổ biến trên các loại rau như cải xanh, cải củ, cải bẹ..., sâu non hại rễ, củ, trưởng thành hại lá hoa.

- *Bệnh thối nhũn bắp cải*: Bệnh do vi khuẩn gây ra, trong điều kiện ẩm, ẩm, mưa nhiều bệnh phát sinh gây hại nặng.

- *Bệnh sưng mai*: Gây hại trên cà chua, khoai tây... bệnh phát triển trong điều kiện ẩm độ cao và nhiệt độ thấp ($18-22^{\circ}\text{C}$), trong điều kiện thuận lợi bệnh phát triển nhanh cây có thể bị lụi trong vòng 7-10 ngày.

- *Bệnh thán thư*: Bệnh hại trên nhiều loại cây rau nhưng hại nặng nhất trên cây ớt, bệnh làm chết cây con, thối chồi non, rụng lá và thối trái ảnh hưởng nghiêm trọng đến năng suất và chất lượng.

III. Giải pháp thực hiện.

1. Đối với các thôn:

- Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết khí hậu, giai đoạn sinh trưởng phát triển của cây trồng để nhận định đánh giá khả năng phát sinh gây hại của sâu bệnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra đồng ruộng, phát hiện các loại sâu bệnh hại lúa, đặc biệt chú ý tới các đối tượng: lùn sọc đen, đạo ôn, đốm sọc vi khuẩn, bệnh khô vằn, sâu cuốn lá nhỏ, sâu đục thân, rầy các loại. Khi phát hiện lúa có triệu chứng lạ, đề nghị các thôn báo ngay cho cán bộ nông lâm, cán bộ khuyến nông để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Chỉ đạo cho bà con nông dân chăm sóc và bón phân cân đối và hợp lý. Tạo điều kiện cho cây trồng sinh trưởng phát triển tốt, tăng khả năng chống chịu sâu bệnh.

- Bám sát đồng ruộng điều tra phát hiện sớm, kịp thời tình hình dịch hại để chủ động có biện pháp phòng trừ dịch hại ngay từ khi còn ở diện hẹp. Tích cực kiểm tra dịch hại ở những vùng thường xảy ra dịch trong những năm trước. Tăng cường điều tra bổ sung vào giai đoạn xung yếu của cây trồng và khi dịch hại xảy ra diện rộng.

- Làm tốt công tác tuyên truyền hướng dẫn nhân dân phòng trừ sâu bệnh theo theo nguyên tắc 4 đúng.

2. Đối với Ban nông nghiệp xã:

+ Chủ động tham mưu cho UBND xã thực hiện tốt các công tác phòng, chống sâu bệnh hại cho các đối tượng cây trồng.

+ Cán bộ Khuyến nông: thường xuyên bám sát cơ sở, theo dõi tình hình sâu bệnh trên cây trồng, đồng thời hướng dẫn người dân thực hiện tốt một số biện pháp kỹ thuật phòng trừ sâu bệnh gây hại trên các loại cây trồng.

3. Thành viên BCD xã: Các đồng chí cán bộ chỉ đạo bám sát cơ sở, nắm bắt tình hình của đơn vị mình phụ trách, kịp thời có ý kiến chỉ đạo đến thôn và kiến nghị với Đảng ủy, UBND xã khi có bất thường xảy ra trên các đối tượng cây trồng.

4. Các tổ chức đoàn thể: Tập trung tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên thực hiện tốt các phương án, kế hoạch của UBND xã về sản xuất vụ Xuân 2023 của UBND xã, đồng thời hướng dẫn hội viên làm tốt công tác phòng chống sâu bệnh trên các loại cây trồng.

Trên đây là một số nội dung về phương án BVTV cây trồng vụ Xuân 2023, yêu cầu các trưởng thôn, các ban, ngành, đoàn thể, thành viên BCD xã bám sát để thực hiện có hiệu quả.

Nơi nhận:

- TT ĐU, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT xã;
- Các đoàn thể;
- Thành viên BCD xã;
- Đài TT;
- 13 thôn;
- Lưu: VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đình Xuân Dương